

**ĐẢNG BỘ TỈNH GIA LAI
HUYỆN ỦY ĐỨC CƠ**

*

Số 82-CTr/HU

ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM

Đức Cơ, ngày 10 tháng 02 năm 2020

CHƯƠNG TRÌNH

**hành động thực hiện Kết luận số 63-KL/TW, ngày 18 tháng 10 năm 2019
của Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa XII) về tình hình kinh tế - xã hội,
ngân sách nhà nước năm 2019; phương hướng, nhiệm vụ năm 2020**

Thực hiện Chương trình số 98-CTr/TU, ngày 25 tháng 12 năm 2019 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy thực hiện Kết luận số 63-KL/TW, ngày 18 tháng 10 năm 2019 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa XII) về tình hình kinh tế - xã hội, ngân sách nhà nước năm 2019; phương hướng, nhiệm vụ năm 2020, Ban Thường vụ Huyện ủy xây dựng chương trình hành động thực hiện, cụ thể như sau:

I- VỀ TÌNH HÌNH NĂM 2019

Năm 2019, với sự nỗ lực của toàn Đảng, toàn quân, toàn dân, tình hình kinh tế - xã hội của huyện tiếp tục chuyển biến tích cực và đã đạt được những kết quả quan trọng trên các lĩnh vực. Hầu hết các chỉ tiêu đều đạt và vượt kế hoạch đề ra. Cơ cấu kinh tế chuyển dịch phù hợp, nông - lâm nghiệp chiếm 41,41%, tiểu thủ công nghiệp - xây dựng chiếm 20,42%, dịch vụ chiếm 38,17%; thu ngân sách huyện đạt 41.890 triệu đồng; thu nhập bình quân đầu người đạt 36 triệu đồng (*vượt 01 triệu đồng so với nghị quyết đề ra*). Các lĩnh vực văn hóa - xã hội đạt được nhiều tiến bộ; tỷ lệ hộ nghèo giảm còn 7,83%, vượt chỉ tiêu nghị quyết đề ra; tỷ lệ huy động trẻ em 5 tuổi ra lớp đạt 99,3%, có thêm 02 trường học đạt chuẩn quốc gia và 02 xã đạt chuẩn quốc gia về y tế; giải quyết việc làm cho 570 lao động; xây dựng nông thôn mới, xã Ia Dom được công nhận lại đạt chuẩn nông thôn mới, các xã còn lại đạt từ 09 - 15 tiêu chí, các làng đồng bào dân tộc thiểu số đăng ký xây dựng nông thôn mới đạt từ 11-19 tiêu chí; triển khai trồng rừng tập trung được 81,84 ha và 60.000 cây phân tán các loại... Nhìn chung năm 2019, kinh tế của huyện tiếp tục có những bước phát triển khá. Cơ sở hạ tầng xã hội được quan tâm đầu tư, nhất là các công trình phục vụ dân sinh, làm cho bộ mặt nông thôn ngày càng khởi sắc. Các chính sách xã hội được quan tâm giải quyết, công tác giảm nghèo được chú trọng; đời sống vật chất và tinh thần của nhân dân, nhất là người đồng bào dân tộc thiểu số được nâng lên. Các lĩnh vực giáo dục, y tế, văn hóa có nhiều chuyển biến tích cực. Quốc phòng, an ninh, trật tự an toàn xã hội được giữ vững ổn định; tai nạn giao thông giảm cả 03 tiêu chí.

Tuy nhiên, tình hình sản xuất ở một số lĩnh vực còn khó khăn, giá cả một số mặt hàng nông sản (hồ tiêu, cao su, cà phê...) xuống thấp; hiệu quả triển khai thực

hiện một số chương trình, dự án hỗ trợ phát triển sản xuất nông nghiệp chưa cao; dịch tả lợn Châu Phi xảy ra tại 8/10 xã, thị trấn. Xây dựng làng nông thôn mới gặp khó khăn, người dân chưa tích cực vào cuộc. Tình trạng khai thác, mua bán, vận chuyển lâm sản trái phép vẫn còn xảy ra. Kêu gọi thu hút đầu tư của các doanh nghiệp không hiệu quả. Tiến độ thực hiện điều chỉnh quy hoạch thị trấn Chu Ty, điều chỉnh, bổ sung đồ án quy hoạch chung xây dựng nông thôn mới các xã và việc tổ chức đấu giá quyền sử dụng đất còn chậm. Việc duy trì sĩ số học sinh tại nhiều điểm trường chưa đảm bảo. Công tác phòng dịch triển khai chưa kịp thời, số ca sốt xuất huyết tăng cao so với năm 2018. Trật tự an toàn xã hội còn nổi lên tình trạng trộm cắp, cướp giật tài sản, thanh niên hư, vi phạm pháp luật.

II- VỀ MỤC TIÊU, NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP CHỦ YẾU NĂM 2020

1. Mục tiêu

Tập trung phấn đấu thực hiện thắng lợi chỉ tiêu, nhiệm vụ Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ huyện lần thứ VI đề ra. Chuyển dịch cơ cấu kinh tế phù hợp, đúng hướng. Huy động các nguồn lực đầu tư cho kinh tế - xã hội, trong đó ưu tiên thực hiện các tiêu chí thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia về xây dựng nông thôn mới; kịp thời tháo gỡ các khó khăn, vướng mắc tạo điều kiện thuận lợi cho các thành phần kinh tế phát triển, thu hút các nhà đầu tư vào địa bàn. Đẩy mạnh thực hiện tái cơ cấu ngành nông nghiệp, từng bước phát triển nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao. Thực hiện tốt công tác giảm nghèo, đảm bảo an sinh xã hội; phát triển giáo dục - đào tạo. Giữ vững an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội. Xây dựng Đảng bộ trong sạch, vững mạnh về chính trị, tư tưởng, tổ chức và đạo đức; rà soát, sắp xếp, kiện toàn tổ chức bộ máy theo hướng tinh gọn, hiệu quả; có giải pháp nâng cao chất lượng sinh hoạt chi bộ trực thuộc đảng ủy cơ sở. Nâng cao hiệu lực quản lý, điều hành của bộ máy nhà nước; tiếp tục thực hiện có hiệu quả công tác cải cách thủ tục hành chính; thực hành tiết kiệm, chống tham nhũng, lãng phí. Phát huy dân chủ, nâng cao vai trò của Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội.

2. Các chỉ tiêu chủ yếu

Trên cơ sở các chỉ tiêu Nghị quyết Đại hội Đảng bộ huyện lần thứ VI đã đề ra, phấn đấu năm 2020 thực hiện đạt và vượt các chỉ tiêu phát triển kinh tế - xã hội sau đây:

- Giá trị sản xuất nông - lâm nghiệp và thủy sản 2.142 tỷ đồng; tiêu thụ công nghiệp và xây dựng 1.055 tỷ đồng; dịch vụ 2.013 tỷ đồng. Tổng diện tích cây trồng (không tính các doanh nghiệp) 18.839 ha. Tổng sản lượng lương thực quy ra thóc 4.559 tấn/năm. Thu ngân sách huyện 44.940 triệu đồng. Tỷ lệ cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất 95,5 %. Thu nhập bình quân đầu người 36,7 triệu đồng.

- Tỷ lệ huy động trẻ em 5 tuổi ra lớp 99,3%; số trường đạt chuẩn quốc gia tăng thêm 04 trường. Tỷ lệ tăng dân số tự nhiên giảm còn 1,53%. Tỷ lệ trẻ em dưới 5 tuổi suy dinh dưỡng giảm còn <18%. Tỷ lệ người dân tham gia bảo hiểm y tế 92%. Tỷ lệ già đình văn hóa 80%; thôn, làng, tổ dân phố văn hóa 75%. Tỷ lệ hộ dân được dùng nước hợp vệ sinh 96%. Trồng rừng mới (kể cả cây phân tán) 50 ha. Tỷ lệ hộ nghèo giảm từ 2,3% - 2,6%. Số lao động được giải quyết việc làm 600 lao động. Xây dựng xã nông thôn mới: Xã Ia Dom duy trì đạt chuẩn nông thôn mới và 02 xã Ia Krêl, Ia Nan đạt chuẩn nông thôn mới; các xã còn lại đạt thêm từ 05 nội dung thành phần của Bộ tiêu chí xây dựng nông thôn mới trở lên. Làng nông thôn mới trong vùng đồng bào dân tộc thiểu số: Duy trì 03 làng nông thôn mới đạt chuẩn, tiếp tục xây dựng và phấn đấu có ít nhất 02 làng đạt chuẩn nông thôn mới (Làng Nêh - xã Ia Din và làng Gào - xã Ia Lang).

3. Nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu

3.1. Duy trì ổn định kinh tế, thúc đẩy sản xuất kinh doanh

- Đảm bảo khai thác các nguồn thu địa phương một cách hợp lý tích cực, bền vững, phù hợp với tốc độ tăng trưởng kinh tế; đáp ứng yêu cầu phát triển ngày càng cao của huyện. Thực hiện tốt việc phân cấp quản lý nguồn thu và điều tiết ngân sách giữa các cấp một cách hợp lý. Đảm bảo cân đối ngân sách tích cực, không xảy ra bội chi ngân sách nhà nước; giảm tỷ lệ nợ đọng thuế theo quy định.

- Tăng cường quản lý nhà nước về hoạt động ngân hàng, công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát hoạt động của các tổ chức tín dụng. Rà soát từng khoản thu, từng sắc thuế để triển khai đồng bộ, quyết liệt các giải pháp khai thác tối đa nguồn thu, đảm bảo hoàn thành và vượt dự toán thu ngân sách nhà nước năm 2020, nhằm đảm bảo nhu cầu chi cho đầu tư phát triển, đảm bảo kinh phí hoạt động của hệ thống chính trị, an sinh xã hội và quốc phòng - an ninh.

- Đảm bảo cung cầu hàng hóa thiết yếu, thực hiện hiệu quả các biện pháp bình ổn giá cả, thị trường; điều chỉnh giá hàng hóa, dịch vụ do Nhà nước quản lý theo lộ trình và liều lượng phù hợp.

3.2. Khơi thông các nguồn lực, tạo động lực mới cho phát triển

- Tiếp tục tạo điều kiện để khai thông, huy động các nguồn lực vào phát triển, nhất là nguồn lực của khu vực tư nhân và dân cư. Kêu gọi xã hội hóa một số dịch vụ công đầu tư phát triển kết cấu hạ tầng, đặc biệt đối với hạ tầng thương mại, hạ tầng giáo dục, đào tạo, hạ tầng y tế, hạ tầng văn hóa, thể dục thể thao, hạ tầng thông tin và truyền thông..., nhất là tại các địa bàn có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn.

- Thực hiện đồng bộ các giải pháp thúc đẩy nền kinh tế phát triển bền vững. Tích cực chuyển dịch cơ cấu trong nội bộ từng ngành theo hướng phát huy các thế

mạnh của địa phương; huy động nguồn lực cho đầu tư phát triển, sử dụng hiệu quả các nguồn vốn cho phát triển kinh tế ở tất cả các ngành, lĩnh vực. Tập trung phát triển sản phẩm OCOP của huyện; nâng cao hàm lượng khoa học và công nghệ trong sản phẩm để có giá trị gia tăng cao, có lợi thế cạnh tranh, tham gia mạng sản xuất và chuỗi giá trị toàn cầu, cụ thể:

+ *Khu vực nông, lâm nghiệp và thủy sản*: Tập trung phát triển ngành nông nghiệp theo hướng sản xuất hàng hóa, thông qua các mô hình liên kết sản xuất theo chuỗi giá trị. Chủ động mời gọi và tạo mọi điều kiện thuận lợi để thu hút, khuyến khích các doanh nghiệp chế biến, tiêu thụ nông sản và sản xuất nông nghiệp công nghệ cao đầu tư vào huyện. Tiếp tục hướng dẫn, hỗ trợ nhân dân tái canh cà phê, chuyển đổi cơ cấu cây trồng trên diện tích lúa nước thường xuyên bị hạn và diện tích hồ tiêu đã chết. Xây dựng một số mô hình điểm về phát triển sản xuất tại các làng đồng bào dân tộc thiểu số đạt chuẩn nông thôn mới để nhân ra diện rộng. Tiếp tục hướng dẫn thảm canh cây điêu; trợ giá các loại giống cây trồng, vật nuôi chất lượng cao cho nhân dân; đưa một số giống cây ăn quả, cây dược liệu có hiệu quả kinh tế vào cơ cấu cây trồng của huyện. Chủ động các biện pháp phòng chống thiên tai, diễn biến bất thường của thời tiết. Thực hiện tốt công tác phòng, chống dịch bệnh cho đàn gia súc, gia cầm; thực hiện tốt công tác định hướng, hướng dẫn, quản lý các cơ sở dẫn dụ và gác nuôi chim yến. Tăng cường công tác quản lý chất lượng giống cây trồng, vật tư nông nghiệp, vệ sinh an toàn thực phẩm.

+ Thực hiện đồng bộ các giải pháp quản lý, bảo vệ và phát triển rừng. Triển khai thực hiện tốt công tác trồng rừng, phấn đấu đến năm 2020, toàn huyện trồng mới 50 ha rừng. Tăng cường kiểm tra, giám sát, quản lý thống nhất, đảm bảo các dự án đầu tư phải theo quy hoạch, kế hoạch được cấp có thẩm quyền phê duyệt. Tạo mọi điều kiện thuận lợi cho các hộ gia đình, cá nhân; vận động nhân dân tham gia bảo vệ rừng, trồng rừng có hướng lợi theo Nghị định 75/2015/NĐ-CP, ngày 09 tháng 9 năm 2015 của Chính phủ về *cơ chế, chính sách bảo vệ và phát triển rừng, gắn với chính sách giảm nghèo nhanh, bền vững và hỗ trợ đồng bào dân tộc thiểu số giai đoạn 2016 - 2020*.

+ Xây dựng lộ trình đạt chuẩn nông thôn mới cho các xã; phấn đấu đến hết năm 2020 huyện có 03 xã đạt chuẩn nông thôn mới. Tập trung huy động, lồng ghép các nguồn lực, triển khai các giải pháp then chốt, đảm bảo có hiệu quả, phù hợp với điều kiện địa phương để thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới. Khuyến khích, tạo điều kiện phát triển các mô hình liên kết sản xuất và tiêu thụ sản phẩm theo chuỗi giá trị gắn với phát triển mô hình hợp tác xã. Vận dụng, triển khai phù hợp với tình hình thực tế các mô hình: “Nông hội”, “Mỗi xã một sản phẩm”.

+ *Khu vực tiêu thụ công nghiệp và xây dựng*: Chỉ đạo các xã, thị trấn xây dựng

kế hoạch thật cụ thể để tập trung thực hiện nhiệm vụ xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh năm 2020; công bố quy hoạch và triển khai quản lý, thực hiện Đồ án điều chỉnh quy hoạch xây dựng nông thôn mới của xã sau phê duyệt. Khẩn trương hoàn chỉnh hồ sơ trình Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt Đồ án điều chỉnh quy hoạch chung thị trấn Chư Ty đến năm 2035. Tiếp tục lập quy hoạch chi tiết xây dựng các điểm dân cư theo kế hoạch, tổ chức công bố công khai quy hoạch theo quy định. Xây dựng kế hoạch và phương án cụ thể để kêu gọi thu hút đầu tư vào huyện, sau khi Đồ án điều chỉnh quy hoạch thị trấn được phê duyệt.

+ *Khu vực dịch vụ:* Nâng cao chất lượng hoạt động thương mại, dịch vụ nhằm thực hiện tốt nhu cầu phát triển kinh tế - xã hội; đến năm 2020, giá trị ngành thương mại - dịch vụ đạt 2.013 tỷ đồng. Tập trung thực hiện các biện pháp kiềm soát, bình ổn giá cả thị trường; tăng cường công tác đấu tranh phòng chống buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả trên địa bàn. Tiếp tục thực hiện có hiệu quả phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa” gắn với cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh”. Tăng cường công tác quản lý nhà nước đối với các cơ sở kinh doanh dịch vụ internet, karaoke, hoạt động quảng cáo. Triển khai lập kế hoạch xây dựng Khu di tích lịch sử chiến thắng Đồi Chư Ty, hoàn chỉnh Đề án phát triển du lịch huyện Đức Cơ đến năm 2030. Hoàn thiện hồ sơ và đề nghị Ủy ban nhân dân tỉnh công nhận di tích lịch sử “Cuộc nổi dậy phá trại giam Cuty - Chư Drông” là di tích cấp tỉnh. Nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của hệ thống truyền thanh, nhất là ở các xã, thị trấn.

- Đẩy mạnh cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh; thường xuyên tổ chức đối thoại công khai, định kỳ với các doanh nghiệp để tháo gỡ khó khăn, thúc đẩy phát triển sản xuất, kinh doanh.

- Tiếp tục thực hiện tốt nhiệm vụ cải cách thủ tục hành chính, triển khai có hiệu quả cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính, kết nối công thông tin một cửa; tập trung nâng cao hiệu quả cung cấp dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4 cho người dân.

- Triển khai tích cực, có hiệu quả chương trình hành động cắt giảm chi phí cho doanh nghiệp. Tạo cơ chế chính sách thuận lợi phát triển kinh tế tư nhân, kinh tế tập thể, hợp tác xã. Chi đạo quyết liệt việc đổi mới đơn vị sự nghiệp công lập theo tinh thần Nghị quyết Trung ương và Chương trình hành động của Chính phủ.

- Triển khai thực hiện hiệu quả Nghị quyết số 35/NQ-CP, ngày 16 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ về hỗ trợ và phát triển doanh nghiệp đến năm 2020, trong đó tập trung hỗ trợ phát triển doanh nghiệp nhỏ và vừa, doanh nghiệp khởi nghiệp. Phát triển mạnh hoạt động khởi nghiệp sáng tạo, đổi mới công nghệ trong doanh nghiệp.

3.3. Phát triển kinh tế đi đôi với phát triển văn hóa, xã hội, bảo đảm an sinh, phúc lợi xã hội, nâng cao đời sống vật chất, tinh thần của người dân.

- Tiếp tục tuyên truyền, quán triệt, phổ biến sâu rộng đến cán bộ, công chức, viên chức và học sinh toàn ngành thực hiện có hiệu quả Nghị quyết số 29-NQ/TW, ngày 04 tháng 11 năm 2013 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng về *đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo*. Đẩy mạnh hoạt động giáo dục hướng nghiệp và định hướng phân luồng học sinh. Tiếp tục đổi mới công tác quản lý giáo dục và đào tạo, tập trung khắc phục những hạn chế, bất cập trong dạy học, thi cử; tăng cường an ninh, an toàn trong trường, lớp học; chú trọng xây dựng văn hóa học đường, trang bị kỹ năng sống cho học sinh; xây dựng môi trường giáo dục lành mạnh, dân chủ, kỷ cương. Duy trì phổ cập giáo dục mầm non, tiểu học và trung học cơ sở. Kêu gọi các nguồn lực huy động xã hội hóa để xây dựng trường học đạt chuẩn quốc gia. Nâng cao chất lượng dạy nghề gắn với công tác giải quyết việc làm. Đẩy mạnh các phong trào thi đua “Đổi mới sáng tạo trong dạy và học”, “Duy trì sĩ số học sinh”, “Trường xanh - sạch - đẹp - an toàn”, “Nâng cao tỷ lệ tốt nghiệp trung học phổ thông”.

- Tiếp tục thực hiện có hiệu quả việc xây dựng và phát triển mạng lưới y tế cơ sở. Triển khai thực hiện tiêu chí quốc gia về y tế xã đến năm 2020 nhằm nâng cao chất lượng chăm sóc sức khỏe ban đầu cho nhân dân tại cơ sở. Tập trung chi đạo nâng cao chất lượng công tác khám, chữa bệnh. Thực hiện tốt các hoạt động phòng, chống dịch, tăng cường công tác truyền thông để người dân hiểu và chủ động thực hiện tốt các biện pháp tự phòng, chống bệnh dịch. Chủ động giám sát dịch tễ, không để dịch bệnh lớn xảy ra. Tiếp tục triển khai mạnh mẽ các biện pháp phòng, chống sốt rét, sốt xuất huyết, sởi, bạch hầu. Triển khai có hiệu quả chương trình mục tiêu y tế, dân số. Thực hiện tốt công tác phòng, chống các bệnh xã hội, HIV/AIDS. Tổ chức thanh tra, kiểm tra các cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm, bếp ăn tập thể.

- Thực hiện đầy đủ, hiệu quả chính sách ưu đãi người có công với cách mạng. Rà soát và giải quyết chính sách hỗ trợ người có công, bảo đảm công khai, minh bạch; kịp thời chấn chỉnh, xử lý nghiêm sai phạm. Tổ chức thực hiện hiệu quả, kịp thời các chính sách trợ giúp thường xuyên và đột xuất đối với các đối tượng yếu thế trong xã hội. Chủ trọng công tác chăm sóc, phát huy người cao tuổi, chăm sóc người khuyết tật, trẻ em, thanh thiếu niên, phụ nữ; làm tốt công tác bình đẳng giới, phòng, chống tệ nạn xã hội.

- Tiếp tục thực hiện hiệu quả Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững đến năm 2020. Tập trung chi đạo theo hướng khuyến khích hộ nghèo, hộ cận nghèo tiếp cận với các dịch vụ xã hội cơ bản và cơ hội phát triển sản xuất, kinh doanh để vươn lên thoát nghèo; tạo điều kiện để hộ nghèo, hộ cận nghèo tiếp cận một cách

tốt nhất các dịch vụ xã hội cơ bản (y tế, giáo dục, nhà ở, nước sinh hoạt, vệ sinh).

3.4. Thực hiện tốt các chính sách, pháp luật về quản lý tài nguyên và bảo vệ môi trường. Xây dựng danh mục các vị trí đất với thông tin cụ thể, triển khai giải phóng mặt bằng phục vụ đầu tư. Có biện pháp phù hợp để tích tụ, tập trung đất đai phục vụ thu hút đầu tư vào sản xuất nông nghiệp. Kiên quyết ngăn chặn, xử lý tình trạng khai thác tài nguyên, khoáng sản trái phép. Khuyến khích phát triển năng lượng tái tạo và sử dụng tiết kiệm năng lượng. Tập trung xử lý tốt rác thải đô thị, nông thôn. Thực hiện nghiêm quy định về quản lý, bảo vệ, phát triển rừng, bảo tồn thiên nhiên và đa dạng sinh học.

3.5. Tiếp tục củng cố tiềm lực quốc phòng, an ninh, xây dựng thế trận quốc phòng toàn dân vững chắc gắn kết chặt chẽ với thế trận an ninh nhân dân, bảo vệ vững chắc độc lập, chủ quyền, lợi ích quốc gia. Kết hợp chặt chẽ phát triển kinh tế, văn hóa, xã hội với bảo đảm quốc phòng, an ninh, chủ trọng vùng biên giới. Tập trung đấu tranh với các loại tội phạm, nhất là tội phạm có tổ chức, tội phạm hình sự liên quan đến “tín dụng đen”, cho vay nặng lãi, tội phạm ma túy...; giảm thiểu tai nạn giao thông và ùn tắc giao thông; tăng cường công tác phòng, chống cháy nổ.

3.6. Tăng cường công tác thông tin, truyền thông và công tác phối hợp giữa các cơ quan khối Đảng, Nhà nước, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội. Tiếp tục triển khai xây dựng chính quyền điện tử theo Nghị quyết số 17/NQ-CP, ngày 07 tháng 3 năm 2019 của Chính phủ *về một số nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm phát triển Chính phủ điện tử giai đoạn 2019 - 2020, định hướng đến 2025*.

III- TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các tổ chức cơ sở đảng xây dựng kế hoạch thực hiện Chương trình hành động của Ban Thường vụ Huyện ủy thực hiện Kết luận 63-KL/TW phù hợp với tình hình thực tế của từng cơ quan, đơn vị, địa phương.

2. Ban Tuyên giáo Huyện ủy chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan tổ chức học tập, quán triệt và tuyên truyền sâu rộng Kết luận 63-KL/TW của Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa XII) và Chương trình hành động của Ban Thường vụ Huyện ủy trong toàn Đảng bộ. Hướng dẫn các cấp ủy, tổ chức đảng đẩy mạnh công tác tuyên truyền, giáo dục chính trị tư tưởng, tạo sự thống nhất nhận thức, hành động trong Đảng, đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức và sự đồng thuận trong xã hội để thực hiện Chương trình.

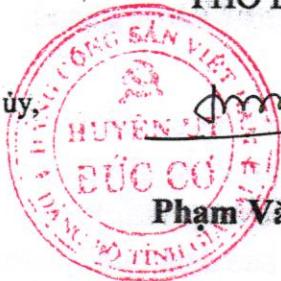
3. Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội các cấp xây dựng kế hoạch giám sát việc thực hiện Kết luận 63-KL/TW của Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa XII) và Chương trình hành động của Ban Thường vụ Huyện ủy.

4. Giao Ủy ban nhân dân huyện chỉ đạo cụ thể hóa các giải pháp và xây dựng kế hoạch tổ chức thực hiện; phân công cụ thể trách nhiệm cho các cơ quan, đơn vị, địa phương thực hiện phù hợp với chức năng, nhiệm vụ. Giúp Ban Thường vụ Huyện ủy theo dõi, hướng dẫn, kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện chương trình này; định kỳ sơ kết, tổng kết báo cáo Ban Thường vụ Huyện ủy.

Nơi nhận:

- Ban Thường vụ Tỉnh ủy (để báo cáo),
- Ủy ban kiểm tra Tỉnh ủy,
- Ủy ban nhân dân huyện,
- Các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc Huyện ủy,
- Mặt trận và các đoàn thể chính trị - xã hội huyện,
- Các tổ chức cơ sở đảng,
- Các đồng chí Huyện ủy viên,
- Lưu Văn phòng Huyện ủy.

**T/M BAN THƯỜNG VỤ
PHÓ BÍ THƯ**



Phạm Văn Cường

Người ký: Huyện ủy
Đức Cơ
Email:
HuDucCoQTC1@HU
DucCo
Cơ quan: Tỉnh ủy Gia
Lai
Thời gian ký:
13.02.2020 16:06:44
+07:00